

Giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở trường phổ thông theo định hướng người học

Nguyễn Hùng Dũng*, Nguyễn Quốc Bảo**, Hoàng Minh Đức***, Nguyễn Hồng Nhung****

*TS. **ThS. Khoa GDTC, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

***ThS. Trường Cao đẳng Bách Khoa Nam Sài Gòn

****ThS. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Trường ĐH Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Received: 14/05/2024; Accepted: 22/05/2024; Published: 03/06/2024

Abstract: Teaching Physical Education (PE) is learner-oriented to increase stimulation in the subject, creating comfort in each physical education class for students in order to fully promote the impact of the subject on their development. Comprehensive development for children both physically and mentally. That is how to combine all the flexible teaching methods into the sports lessons that the school and the professional committee have oriented.

Keywords: Teaching, physical education, high schools, learner orientation

1. Đặt vấn đề

Có thể thấy giáo dục thể chất (GDTC) là một mặt của giáo dục toàn diện, đồng thời là một bộ phận không thể tách rời của sự nghiệp giáo dục của Đảng và Nhà nước ta. Con người là vốn quý của xã hội; sức khỏe là vốn quý của con người. Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến công tác thể dục thể thao (TDTT) nói chung, GDTC nói riêng, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ. Luật giáo dục được Quốc hội khóa IX Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 2 tháng 12 năm 1998 quy định: “Nhà nước coi trọng TDTT trường học, nhằm phát triển và hoàn thiện thể chất cho tầng lớp thanh thiếu niên, nhi đồng. GDTC là nội dung bắt buộc đối với HS, sinh viên, được thực hiện trong hệ thống giáo dục quốc dân, từ mầm non đến đại học”.

Để phát huy được vai trò và những tác động của GDTC đến học sinh (HS) đòi hỏi phải nỗ lực từ nhiều phía, trong đó phải kể đến giáo viên (GV), bởi đây là đối tượng trực tiếp tác động đến sự phát triển toàn diện của HS thông qua các bài tập GDTC. Chính vì thế, ngoài việc rèn luyện và không ngừng nâng cao trình độ của bản thân, GV còn phải biết khéo léo vận dụng hợp lý các phương pháp giảng dạy cũng như đa dạng hóa các hình thức truyền đạt kiến thức, phát huy được hết tác động của môn GDTC đến sự phát triển toàn diện của HS, tránh sự nhàm chán, đối phó trong học tập.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nâng cao trình độ sư phạm cho giáo viên giảng dạy môn GDTC

Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ

GD&ĐT), cùng với việc đổi mới chương trình và sách giáo khoa phổ thông, Bộ GD&ĐT đã chỉ đạo đổi mới chương trình và giáo trình đào tạo GV ở tất cả các bậc học, với mục đích nâng cao trình độ sư phạm cho GV GDTC một cách toàn diện cả về kiến thức chuyên môn lẫn xã hội và thành thạo khoa học kỹ thuật. Trong quá trình đổi mới về công tác thiết bị dạy học bộ môn, Bộ GD&ĐT đã thực hiện chủ trương khuyến khích GV ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Lãnh đạo Bộ GD&ĐT cũng đã quan tâm chỉ đạo và hướng dẫn các hoạt động nghiên cứu khoa học để phát huy hơn nữa vai trò, tác động của môn GDTC cũng như đa dạng hóa được phương thức tổ chức học tập, tạo niềm đam mê, hứng thú cũng như ý thức học tập, rèn luyện tích cực nơi người học.

Cùng với việc đổi mới chương trình và sách giáo khoa phổ thông, Bộ GD&ĐT đã chỉ đạo đổi mới chương trình và giáo trình đào tạo GV ở tất cả các bậc học, với mục đích nâng cao trình độ sư phạm cho GV GDTC một cách toàn diện cả về kiến thức chuyên môn lẫn xã hội và thành thạo khoa học kỹ thuật. Trong quá trình đổi mới về công tác thiết bị dạy học bộ môn, Bộ GD&ĐT đã thực hiện chủ trương khuyến khích GV ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học. Lãnh đạo Bộ GD&ĐT cũng đã quan tâm chỉ đạo và hướng dẫn các hoạt động nghiên cứu khoa học, để phát huy hơn nữa vai trò, tác động của môn GDTC đến HS cũng như đa dạng hóa được phương thức tổ chức học tập, tạo niềm đam mê, ý thức học tập, rèn luyện của HS.

Ngoài ra, để hỗ trợ thêm và trực tiếp cho đội ngũ những người tham gia công tác giảng dạy, học tập... cần có sự quan tâm sâu sắc của các cấp quản lý và

lãnh đạo ở mỗi cơ sở giáo dục trong việc thực thi và đôn đốc quyết liệt, đồng bộ như sau:

- Kích thích nghiên cứu khoa học, đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy cũng như hỗ trợ phát triển hoạt động nghiên cứu của đội ngũ tham gia giảng dạy GDTC. Tạo điều kiện tham quan, học hỏi thường xuyên cho các thành viên trong đơn vị đến các trường có mô hình hoạt động và giảng dạy GDTC nổi bật trong và ngoài tỉnh, kịp thời học hỏi cũng như tiếp thu những phương pháp giảng dạy mới, phù hợp cho môi trường làm việc của đơn vị mình.

- Xây dựng quy trình và giải pháp hợp lý để bồi dưỡng cho đội ngũ GV một cách liên tục, khoa học. Gắn kết đội ngũ GV GDTC với các bộ môn khác, các phòng ban trong đơn vị để tạo điều kiện phối hợp và phát triển chuyên môn đạt hiệu quả cao nhất.

- Tổ chức cơ cấu quản lý cấp tổ, bộ môn một cách chặt chẽ, có sự phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng môn, từng thành viên cụ thể. Tránh tình trạng chồng chéo trong việc phân công chuyên môn, gây ảnh hưởng xấu đến tâm lý cũng như không phát huy hết khả năng của từng cá nhân trong công việc.

- Kịp thời phát hiện, quy hoạch và bồi dưỡng chuyên môn cũng như lý luận về chính trị cho những người có năng lực, có nhiệt huyết trong công tác...bổ sung vào hàng ngũ cán bộ quản lý để làm tiền đề cho việc phát triển bộ môn trong tương lai.

2.2. Năng lực của giáo viên giáo dục thể chất

Trong giảng dạy GDTC, việc nắm bắt được đặc điểm tâm, sinh lý của người học là việc làm hết sức quan trọng góp phần vào việc phát huy tối đa tác động của GDTC đến cơ thể người học. Ngoài ra, còn phải vận dụng linh hoạt nội dung và phương pháp giảng dạy phù hợp nhằm làm cho tiết dạy phong phú hơn, bớt sự nhàm chán, kích thích đến tinh thần học tập của HS.

Để thực hiện được điều đó thì GV không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn cho bản thân, thường xuyên trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp, những người làm chuyên môn trong ngành thể dục, thể thao và đặc biệt là trao đổi trực tiếp với HS qua mỗi buổi học để thăm dò chất lượng buổi dạy của bản thân. Từ đó rút ra bài học cho chính mình, kịp thời cập nhật những kiến thức mới trong GDTC cũng như có những điều chỉnh kịp thời về nội dung, động tác không phù hợp, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển về mặt thể chất lẫn tinh thần. Theo đó, việc nêu cao tính tự giác, tinh thần trách nhiệm, phát huy cao nhất “đạo đức” người GV với sự phát triển chung của xã hội là một việc vô cùng cần thiết. Mặt khác, để phát huy tối đa cũng như

kích thích tinh thần tự giác nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức của GV thì từ phía lãnh đạo nhà trường cần tích cực tuyên truyền lợi ích của môn GDTC đến sức khỏe HS, động viên, khích lệ đúng lúc những thành tích đạt được trong các hoạt động thi đấu thể dục, thể thao nhằm khơi dậy niềm say mê học tập từ chính bản thân người học. Đây cũng là tiền đề để gây sự hứng thú với người học, động lực lớn cho việc tự giác nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn cho GV GDTC trong quá trình giảng dạy.

2.3. Định hướng giảng dạy giáo dục thể chất phù hợp với người học

GDTC là một môn học mang tính chất đặc thù, chính vì thế việc giảng dạy chỉ mang tính chất khuôn mẫu, nhưng điều đó cần được thay đổi bằng định hướng mở trong giảng dạy: kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp lên lớp, các phương tiện khoa học kỹ thuật mới nhất phục vụ cho công tác giảng dạy. Không phân biệt phương tiện giảng dạy cho các môn học khác vào giảng dạy GDTC, miễn sao nó có thể phục vụ cho công tác giảng dạy, hỗ trợ cho GV trong quá trình lên lớp, cũng như HS trong quá trình tiếp thu môn học được tốt hơn. Để đạt được yêu cầu “*Tích cực tham gia các hoạt động tập thể rèn luyện sức khỏe và chăm sóc sức khỏe cộng đồng*” của sức khỏe HS cấp Trung học phổ thông, do bộ Giáo dục nêu ra trong chương trình mới, GV cần kết hợp giảng dạy với các hoạt động chăm sóc sức khỏe trong cộng đồng ở địa phương cho HS, đa dạng hóa phương thức tổ chức học tập trong GDTC.

Ngoài ra, quá trình dạy học là quá trình thực hiện sự thống nhất giữa quá trình dạy và quá trình học. Trong đó, quá trình dạy là GV thông qua việc cung cấp những kiến thức mới cho người học để thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Đối với quá trình học, GV có vai trò chủ động điều khiển, hướng dẫn, tổ chức lớp học để HS tiếp thu kiến thức một cách chủ động và nắm vững kiến thức một cách có hệ thống và biến những kiến thức ấy thành cái của mình. Việc vận dụng phù hợp các nguyên tắc giảng dạy thể dục, thể thao đồng thời linh hoạt kết hợp những phương pháp ấy lại với nhau có thể giúp cho buổi học không bị đơn điệu, phù hợp hơn với người học:

- Áp dụng tốt các nguyên tắc tư tưởng, nguyên tắc toàn diện, hệ thống, nguyên tắc trực quan, nguyên tắc củng cố và nâng cao, nguyên tắc phải phù hợp với khả năng tiếp thu của sinh viên.

- Sử dụng tốt các phương pháp giảng dạy thể dục, phù hợp với nội dung, động tác: phương pháp hoàn chỉnh và phân đoạn, phương pháp giảng giải và làm

mẫu, phương pháp luyện tập, phương pháp sửa chữa các động tác sai...

- Tránh tình trạng sử dụng quá nhiều phương pháp không hiệu quả cho buổi học, có kế hoạch giảng dạy và phương pháp tiến hành giờ thể dục cụ thể và hợp lý dựa trên đặc thù từng môn học.

2.4. Định hướng mở trong giảng dạy GDTC theo nhu cầu người học

Ngày nay, việc giảng dạy GDTC ở các trường Phổ thông đã được định hướng đa dạng hơn, các mô hình Câu lạc bộ tự chọn hay câu lạc bộ tự chọn theo định hướng đã được các nhà trường áp dụng đưa đến HS nhằm tăng tính hứng thú và kích thích việc phát triển năng khiếu cho HS, song song với đó phải kể đến việc đa dạng hóa kết hợp các phương pháp giảng dạy một cách linh hoạt và ứng dụng khoa học kỹ thuật vào việc hỗ trợ công tác giảng dạy cho GV.

Ví dụ, một trong những ứng dụng khoa học kỹ thuật vào công tác rèn luyện thể chất hiện nay là ứng dụng công nghệ thực tế ảo vào hoạt động thể dục thể thao. Công nghệ này tuy chưa được đưa vào môi trường học tập nhưng GV cần phải có hiểu biết để giải đáp những thắc mắc của HS, giáo dục HS tiếp cận đúng cách với việc ứng dụng công nghệ mới nhất trong hoạt động thể dục thể thao.

Hiện nay trên thế giới, việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào công tác TDTT là rất lớn, góp phần giảm bớt áp lực trong công việc, tăng hiệu quả trong huấn luyện cũng như giảng dạy của GV. Trong công tác GDTC ở trường học thì việc áp dụng khoa học công nghệ vào công tác giảng dạy cũng là một việc làm hết sức cần thiết, giúp buổi học thêm phần sinh động, gây được sự kích thích của HS ở từng động tác kỹ thuật, giúp HS thực hiện dễ dàng hơn. Tuy nhiên, do trình độ, nhận thức của GV chưa cao, chưa được quan tâm đúng mức, do những điều kiện chủ quan và khách quan mà GV không thể sử dụng được máy móc, kỹ thuật, sử dụng phương tiện máy tính trong giờ dạy.

Ví dụ, để đạt được yêu cầu về hoạt động thể dục thể thao ở cấp THCS là “*Hiểu được vai trò, ý nghĩa của thể dục thể thao đối với cơ thể và cuộc sống.*” Ngoài việc cho HS thực hành các bài tập thể dục và cảm nhận sự cải thiện của tình hình sức khỏe ở bản thân, GV cần tích hợp các kiến thức về y học, HS để hiểu thị sự cải thiện tình hình sức khỏe thông qua rèn tập thể dục thể thao. GV cũng có thể triển khai các hoạt động trải nghiệm thực tế, trình chiếu các phóng sự để giúp HS có được hiểu biết về tác dụng của hoạt động thể thao đối với cuộc sống.

Mặt khác, GDTC là môn học chủ yếu trên sân tập, mang tính vận động nhiều hơn nhằm mục đích thực hiện yêu cầu của môn học là rèn luyện và nâng cao sức khỏe; góp phần đẩy mạnh quá trình phát triển toàn diện, cân đối của cơ thể, song song đó là bồi dưỡng các đức tính tốt: ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong khỏe mạnh, khẩn trương, tinh thần dũng cảm, khắc phục khó khăn... Nên việc trình bày có kết hợp làm mẫu, thị phạm, phim, ảnh, đặc biệt là những đoạn phim về những cuộc thi đấu thể thao đỉnh cao của những vận động viên thế giới, những động tác kỹ thuật được quay chậm, hay như những động tác do chính HS thực hiện được ghi hình rồi trình chiếu để cả lớp xem, nhìn nhận rút kinh nghiệm cho chính bản thân thì rất cần thiết và quan trọng. Điều này đã góp phần không nhỏ giúp HS hứng thú hơn trong tiết học và môn học thể dục, say mê tự tìm hiểu, học tập và tập luyện thể dục thể thao thường xuyên hơn.

3. Kết luận

Công tác đào tạo và giảng dạy GDTC nói riêng và giáo dục nói chung là một công tác lâu dài, đòi hỏi nhiều nỗ lực, công sức của không chỉ một người, một tập thể, cá nhân nào mà là của toàn xã hội. Vì thế, việc giảng dạy theo định hướng người học trong công tác GDTC là một việc làm hết sức cần thiết và cấp bách hiện nay, không chỉ góp phần vào việc nâng cao chất lượng giảng dạy của bộ môn, tạo kích thích cho GV và HS mà còn góp phần vào công tác đào tạo thế hệ trẻ của nước nhà ngày một toàn diện hơn, là nền tảng cho sự phát triển của đất nước.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Lê Đức Ngọc (2005), *Giáo dục đại học. Phương pháp dạy và học*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Trương Anh Tuấn, Bùi Thế Hiển (1998), *Lý luận thể dục thể thao*, NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.
- [3]. Vũ Cao Đàm (1995), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Viện nghiên cứu phát triển giáo dục, Hà Nội.
- [4]. Vũ Đức Thu, Nguyễn Xuân Sinh, Lưu Quang Hiệp, Trương Anh Tuấn dịch (1998), *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất*, NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.
- [5]. Quốc hội (1998), *Luật giáo dục nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 2/12/1998*, Hà Nội.
- [6]. Chính phủ (2015), *Nghị định ngày 11/2015/NĐ-CP Quy định về Giáo dục Thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường*. Hà Nội.